TÒA ÁN ND HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2017/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 26 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 125/2017/TLST/HNGĐ ngày 29/11/2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị H (tức Nguyễn Thị H), sinh năm 1977;
- *Bị đơn:* Anh Lê Tuấn T, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: Thôn H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/12/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị H và anh Lê Tuấn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Lê Tuấn T thuận tình ly hôn.
- Con chung: Chị Dương Thị H nuôi 03 con chung là Lê Thị T, sinh ngày 09/07/2002; Lê Thị Như Q, sinh ngày 23/07/2007 và Lê Thị Ngọc L, sinh ngày 06/01/2011. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và công nợ chị Dương Thị H và anh Lê Tuấn T không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Chị Dương Thị H tự nguyện chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm; được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 01164 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G. Chị Dương Thị H được trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND và T.H.A huyện G;
- UBND thị trấn G;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Phong